ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HÒA THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 238 /KH-UBND	*Hòa Thành, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1960/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan về tình hình thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế trên địa bàn phường Hòa Thành

Thực hiện Kế hoạch số 666/KH-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về triển khai thực hiện Quyết định số 1960/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan về tình hình thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế, Ủy ban nhân dân phường Hòa Thành ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1960/QĐ-TTg và Kế hoạch số 666/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương và tình hình thực tế trên địa bàn phường.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và Nhân dân trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế; xác định bảo đảm an sinh xã hội là trách nhiệm của Nhà nước và toàn xã hội.

Tăng cường công tác rà soát, phát hiện, hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế; bảo đảm việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội đúng đối tượng, kịp thời, công khai, minh bạch, không để bỏ sót đối tượng thụ hưởng chính sách.

2. Yêu cầu

Thực hiện theo quan điểm, mục tiêu và cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1960/QĐ-TTg và Kế hoạch số 666/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, phù hợp với điều kiện thực tế và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương. *(Kèm theo Phụ lục)*

Các cơ quan, đơn vị thuộc phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện các nội dung có liên quan; xác định rõ trách nhiệm trong quá trình thực hiện, bảo đảm đúng thẩm quyền, tiến độ và yêu cầu đề ra.

Việc thực hiện chính sách an sinh xã hội phải bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch; chú trọng người yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn; tránh trùng lặp, chồng chéo trong quá trình thực hiện chính sách.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai; kịp thời phản ánh, báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU TRONG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH AN SINH XÃ HỘI, HỖ TRỢ NGƯỜI YẾU THẾ

1. Quan điểm

Bảo đảm an sinh xã hội là trách nhiệm của Nhà nước và toàn xã hội; lấy người dân làm trung tâm, gia đình và cộng đồng làm nền tảng, cấp cơ sở là tuyến đầu trong tổ chức thực hiện chính sách.

Thực hiện chính sách an sinh xã hội theo hướng bao phủ toàn dân, đồng thời ưu tiên nguồn lực hỗ trợ người yếu thế, nhất là trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm đối tượng không có khả năng tự bảo vệ.

Chủ động rà soát, phát hiện nhu cầu hỗ trợ của người dân; thực hiện chính sách đúng đối tượng, đúng thời điểm, bảo đảm quyền lợi của người thụ hưởng; tăng cường khai thác, sử dụng thông tin từ các cơ sở dữ liệu của cơ quan nhà nước theo quy định, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có.

Bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu hỗ trợ trước mắt và tính bền vững lâu dài; gắn chính sách hỗ trợ với việc tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ thiết yếu, việc làm, thu nhập và cải thiện đời sống.

2. Mục tiêu

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm góp phần hình thành hệ thống an sinh xã hội đa tầng, bao trùm, số hóa, bảo đảm sàn an sinh tối thiểu cho người dân theo mục tiêu đến năm 2030 và định hướng đến năm 2045 tại Quyết định số 1960/QĐ-TTg.

Bảo đảm người dân, nhất là người yếu thế, được tiếp cận các chính sách trợ giúp xã hội, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, việc làm và các dịch vụ xã hội thiết yếu theo quy định.

Tăng cường công tác quản lý, rà soát, cập nhật thông tin đối tượng thụ hưởng chính sách; kịp thời phát hiện những trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, có nhu cầu hỗ trợ để xem xét, giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về vai trò của chính sách an sinh xã hội

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt nội dung Thông báo số 159-TB/VPTW ngày 29 tháng 8 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng, Quyết định số 1960/QĐ-TTg và Kế hoạch số 666/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh đến cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn phường.

Tập trung tuyên truyền các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng hệ thống an sinh xã hội đa tầng, bao trùm; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và toàn xã hội trong thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế.

2. Thiết lập hồ sơ an sinh và đầu mối phục vụ người dân

Phối hợp triển khai việc xây dựng, hoàn thiện và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về an sinh xã hội; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Tăng cường rà soát, cập nhật, chuẩn hóa thông tin về các đối tượng thụ hưởng chính sách trên địa bàn; từng bước hình thành hồ sơ an sinh của người dân theo vòng đời, phục vụ việc đánh giá nhu cầu và giải quyết chính sách kịp thời, đúng đối tượng.

Quan tâm bố trí đầu mối thực hiện công tác an sinh xã hội tại phường sau khi có chủ trương, hướng dẫn của Trung ương; nâng cao trách nhiệm trong việc phát hiện, tiếp nhận và giải quyết kịp thời nhu cầu hỗ trợ của người dân.

3. Củng cố sàn an sinh, thực hiện chính sách trợ giúp xã hội

Thường xuyên rà soát việc thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn; kịp thời phát hiện những khó khăn, bất cập, đối tượng chưa được tiếp cận chính sách để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh theo quy định.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không để xảy ra tình trạng trùng lặp, bỏ sót đối tượng thụ hưởng.

Phối hợp triển khai các quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp tỉnh về điều chỉnh mức trợ giúp xã hội, đơn giản hóa thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính toàn trình trong giải quyết chính sách trợ giúp xã hội.

4. Mở rộng bảo hiểm xã hội, xây dựng thị trường lao động bao trùm

Tổ chức thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định; phối hợp triển khai các chính sách mở rộng đối tượng tham gia, đa dạng hóa phương thức tham gia và hỗ trợ phù hợp đối với người thu nhập thấp, lao động phi chính thức, lao động tự do và các nhóm đối tượng khác.

Phối hợp thực hiện công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, hướng nghiệp, đào tạo nghề và hỗ trợ tạo việc làm cho người thuộc nhóm dễ bị tổn thương, yếu thế; chú trọng người khuyết tật, người sau cai nghiện ma túy, người chấp hành xong án phạt tù và lao động lớn tuổi.

Triển khai các chính sách tín dụng ưu đãi, hỗ trợ sinh kế đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật và người yếu thế theo quy định, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và ổn định cuộc sống.

5. Xây dựng hệ thống an sinh gia đình và liên thế hệ

Quan tâm rà soát, quản lý, hỗ trợ trẻ em sống xa cha mẹ, trẻ em do ông bà chăm sóc và gia đình có nhiều người phụ thuộc; kết nối các chính sách hỗ trợ chăm sóc trẻ em với việc làm, thu nhập của cha mẹ và điều kiện sống của gia đình.

Phối hợp triển khai các chính sách bảo đảm việc tiếp cận chính sách an sinh xã hội của người dân không bị gián đoạn khi thay đổi nơi cư trú hoặc việc làm theo quy định.

6. Phát triển kinh tế chăm sóc, chủ động ứng phó với tình trạng già hóa dân số

Phối hợp triển khai các hình thức chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật tại gia đình và cộng đồng theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; quan tâm mạng lưới chăm sóc ban ngày, chăm sóc tạm thời, phục hồi chức năng, chăm sóc giảm nhẹ và hỗ trợ sức khỏe tâm thần.

Triển khai công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ theo dõi sức khỏe người cao tuổi tại Trạm Y tế phường theo hướng dẫn của Sở Y tế; ưu tiên người từ đủ 75 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ đủ 65 tuổi trở lên theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Quan tâm thực hiện khám, chữa bệnh tại nhà đối với người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở y tế; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, phục hồi chức năng và phát hiện sớm các vấn đề sức khỏe tại cơ sở y tế theo quy định.

7. Bảo đảm cơ hội phát triển công bằng cho trẻ em và người yếu thế

Thực hiện các chính sách chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, tiêm chủng, giáo dục mầm non, sàng lọc khuyết tật và can thiệp sớm cho trẻ em, nhất là trong 1.000 ngày đầu đời.

Bảo đảm trẻ em, người khuyết tật và các nhóm yếu thế được tiếp cận các chính sách giáo dục, đào tạo nghề, hướng nghiệp và các dịch vụ xã hội thiết yếu theo quy định.

Tăng cường thực hiện các giải pháp bảo đảm người khuyết tật tiếp cận công trình công cộng, giao thông, giáo dục, y tế và dịch vụ số theo quy định.

Khuyến khích người dân chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc trước sinh, sơ sinh và sàng lọc một số bệnh phổ biến, nguy hiểm phù hợp với từng lứa tuổi, nhóm đối tượng.

8. Nâng cao khả năng thích ứng với thiên tai, dịch bệnh và quá trình phát triển xanh

Rà soát, cập nhật thông tin về các hộ gia đình, nhóm dân cư dễ bị tổn thương trước thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro khác; phối hợp xây dựng, cập nhật bản đồ rủi ro, phương án ứng phó theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Chủ động triển khai các chính sách hỗ trợ người dân khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định.

Phối hợp thực hiện các chính sách đào tạo lại, hỗ trợ di chuyển, bảo hiểm thất nghiệp, tạo việc làm tại chỗ cho người lao động, hộ dân bị ảnh hưởng bởi thu hồi đất, sắp xếp sản xuất và các chương trình phát triển theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

9. Đổi mới quản trị, tài chính và giám sát xã hội

Thực hiện công khai, minh bạch nguồn lực và kết quả thực hiện các chương trình, chính sách an sinh xã hội thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi trục lợi chính sách, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ.

Phối hợp triển khai các quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp tỉnh về cơ chế bảo vệ cán bộ cơ sở dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích của Nhân dân trong tình huống cấp thiết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; huy động viện trợ, tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ về an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tham mưu thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, bảo trợ xã hội, chăm sóc và bảo vệ trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn; rà soát, phát hiện các đối tượng chưa được tiếp cận chính sách để tham mưu giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

Tham mưu triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về an sinh xã hội; phối hợp thực hiện công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, hướng nghiệp, hỗ trợ đào tạo nghề, tạo sinh kế cho người thuộc nhóm dễ bị tổn thương, yếu thế.

Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo cơ quan cấp trên theo yêu cầu.

2. Trạm Y tế phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân; triển khai các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, lập sổ theo dõi sức khỏe người cao tuổi, ưu tiên người từ đủ 75 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ đủ 65 tuổi trở lên theo hướng dẫn của cơ quan y tế có thẩm quyền.

Thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, tiêm chủng, sàng lọc khuyết tật và can thiệp sớm cho trẻ em; phối hợp triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm yếu thế theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội trong việc rà soát, nắm tình hình các đối tượng có nhu cầu chăm sóc sức khỏe, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật và trẻ em cần được hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ y tế thiết yếu.

3. Đề nghị Công an phường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc khai thác, đối chiếu, xác thực thông tin dân cư phục vụ công tác rà soát, cập nhật thông tin đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội theo chức năng, nhiệm vụ và quy định về kết nối, chia sẻ, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình triển khai các hoạt động an sinh xã hội trên địa bàn; thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến hỗ trợ người yếu thế theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Các khóm

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về an sinh xã hội đến người dân trên địa bàn; thường xuyên nắm tình hình đời sống, phát hiện các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em sống xa cha mẹ, trẻ em do ông bà chăm sóc, người cao tuổi không có người chăm sóc, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế khác có nhu cầu hỗ trợ.

Kịp thời phản ánh, cung cấp thông tin về các trường hợp cần được hỗ trợ đến Ủy ban nhân dân phường *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để rà soát, xem xét giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và hướng dẫn của cấp trên. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân phường *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1960/QĐ-TTg ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi

làm việc với Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan về tình hình thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế trên địa bàn phường Hòa Thành./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Y tế *(báo cáo)*;
- CT, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục V;
- Các khóm trên địa bàn;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, PVHXH*(Đại)*.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG HÒA THÀNH CÀ MAU

Vương Chí Thiện

PHỤ LỤC

Cụ thể hóa các nhiệm vụ theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường Hòa Thành

(Kèm theo Kế hoạch số 238 /KH-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Thành)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
I	**Nâng cao nhận thức về vai trò của chính sách an sinh xã hội trong chính sách xã hội**				
1	Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt nội dung Thông báo số 159-TB/VPTW và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Thông báo số 159-TB/VPTW đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn phường.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; Trạm Y tế phường; Trưởng khóm	Báo cáo kết quả thực hiện	Tháng 12/2026
2	Tổ chức thông tin, tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của an sinh xã hội trong tổng thể hệ thống chính sách xã hội và trong chiến lược phát triển đất nước.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường; Trạm Y tế phường; Trưởng khóm	Báo cáo kết quả thực hiện *(hằng năm)*	Hoạt động thường xuyên
II	**Thiết lập hồ sơ an sinh và đầu mối phục vụ người dân**				
1	Bố trí đầu mối chuyên trách an sinh tại địa bàn phường.	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trạm Y tế phường	Trưởng khóm	Báo cáo kết quả thực hiện	Sau khi có chủ trương, hướng dẫn của cấp thẩm quyền
III	**Mở rộng bảo hiểm xã hội và xây dựng thị trường lao động bao trùm**				
1	Tổ chức giới thiệu việc làm, hướng nghiệp cho nhóm dễ bị tổn thương, yếu thế; thí điểm mô hình sinh kế đối với hộ có người cao tuổi, người khuyết tật.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trưởng khóm	Báo cáo kết quả thực hiện *(hằng năm)*	Hoạt động thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
IV	**Phát triển kinh tế chăm sóc, chủ động ứng phó với tình trạng già hóa dân số**				
1	Triển khai chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ theo dõi sức khỏe người cao tuổi tại y tế tuyến xã; ưu tiên nhóm từ đủ 75 tuổi trở lên, mở rộng dần đến nhóm từ đủ 65 tuổi trở lên theo hướng dẫn của Bộ Y tế.	Trạm Y tế phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trưởng khóm	Báo cáo kết quả thực hiện *(hằng năm)*	Hoạt động thường xuyên
V	**Nâng cao khả năng thích ứng với thiên tai, dịch bệnh và quá trình phát triển xanh**				
1	Triển khai phương án hỗ trợ đào tạo lại, hỗ trợ di chuyển, bảo hiểm thất nghiệp, tạo việc làm tại chỗ cho người lao động, hộ dân bị ảnh hưởng bởi thu hồi đất, sắp xếp sản xuất, chương trình phát triển theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Báo cáo kết quả thực hiện (hằng năm)	Hoạt động thường xuyên